

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 18/2018/DS-ST.

Ngày 19 – 01 – 2018.

V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

Ông La Thanh Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2017/TLST – DS, ngày 13 tháng 10 năm 2017, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2017/QĐXXST – DS, ngày 15 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/QĐST – DS ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

Địa chỉ: Số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trương Sơn E. Chức vụ: Phó phòng khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần LV. Địa chỉ: Số 32 đường Nguyễn Công Trứ, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Đại diện theo văn bản ủy quyền). (Có mặt).

- Bị đơn: 1. Bà Đặng Thị C.

2. Chị Võ Thị Nh.

Cùng địa chỉ: Khu vực 2, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào ngày 01/01/2016, bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền 30.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 3541002DHL3, thời hạn vay là 11 tháng, lãi suất thỏa thuận 13,5%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, mục đích vay tiền là tiêu dùng phục vụ kinh tế gia đình. Sau khi vay tiền bà C và chị Nh không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng. Khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 25/4/2016. Đến tháng 12 năm 2017 bà C và chị Nh có trả cho ngân hàng số tiền vốn là 24.950.000 đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/01/2018, thì bà C và chị Nh còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 13.781.749 đồng. Trong đó: Nợ gốc 5.050.000 đồng; lãi quá hạn 8.731.749 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng số tiền vốn và lãi còn nợ nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn bà Đặng Thị C đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình.

Bị đơn chị Võ Thị Nh tại văn bản tự khai gửi Tòa án vào ngày 17/01/2018 trình bày: Chị thừa nhận có cùng mẹ là bà Đặng Thị C vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền 30.000.000 đồng tiền vốn như Ngân hàng đã trình bày. Quá trình vay chị đã trả cho Ngân hàng được 25.000.000 đồng tiền vốn, còn lại nợ lại 5.000.000 đồng tiền vốn và tiền lãi bao nhiêu chị không rõ. Nay chị đồng ý trả nợ theo yêu cầu của Ngân hàng nhưng chưa có khả năng trả.

Tại phiên tòa bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh vắng mặt không có lý do.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV có nộp cho Tòa án hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ và đề nghị vay vốn của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh cho rằng bà C và chị Nh vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng vay tiền với hình thức tín chấp, mục đích vay để tiêu dùng phục vụ kinh tế gia đình nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản.

[2] Về nội dung tranh chấp Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 30.000.000 đồng là đúng sự thật do được chị Võ Thị Nh thừa nhận. Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay đầy đủ cho bà C và chị Nh. Nhưng sau khi vay tiền bà C và chị Nh không thực hiện việc trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán, số nợ của bà C và chị Nh đã bị Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng

tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/01/2018 thì bà C và chị Nh còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền tổng cộng là 13.781.749 đồng. Trong đó: Nợ gốc 5.050.000 đồng; lãi quá hạn 8.731.749 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện yêu cầu bà C và chị Nh trả nợ. Tòa án cũng đã tạo điều kiện cho các bên gặp nhau hòa giải để trình bày và thỏa thuận với nhau về số tiền nợ vốn và lãi nhưng bị đơn đều vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Bà C và chị Nh cũng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh là không nợ hoặc đã trả xong vốn, đóng lãi cho Ngân hàng đầy đủ. Chị Võ Thị Nh cho rằng đã trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 25.000.000 đồng nhưng Ngân hàng chỉ thừa nhận có nhận số tiền trả nợ của chị Nh là 24.950.000 đồng, chị Nh cũng không có chứng cứ gì để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận số tiền mà chị Nh trình bày. Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ”. Do bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh không thực hiện đúng cam kết trả nợ và cũng không tạo điều kiện thỏa thuận việc trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu xử lý nợ theo hợp đồng đã ký kết để thu hồi nợ. Do đó, việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV khởi kiện để yêu cầu bà C và chị Nh trả nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[4] Đối với bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh dù đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng nhiều lần và triệu tập hợp lệ dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 91, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005.

Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV số tiền vay còn nợ tổng cộng là 13.781.749 (mười ba triệu bảy trăm tám mươi

một nghìn bảy trăm bốn mươi chín) đồng. Trong đó: Nợ gốc là 5.050.000 đồng; lãi quá hạn là 8.731.749 đồng.

2. Bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh phải liên đới nộp 689.000 (sáu trăm tám mươi chín nghìn) đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV được nhận lại 867.000 (tám trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012496 ngày 13/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần LV được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Đặng Thị C và chị Võ Thị Nh vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn